

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HOÁ
Bản án số: 44/2020/HSST
Ngày 11/12/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Lê Thị Tâm

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Bình và bà Lê Thị Liên

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Ông: Vũ Văn Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/HSST ngày 02/11/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thọ K, sinh ngày: 20/6/1990;

Nơi cư trú: Thôn 1 TN, xã XD, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Lê Thọ L; Con bà: Lê Thị L; vợ Trần Thị T, vợ chồng có 02 con.

Nhân thân:

Ngày 05/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và ngày 31/8/2020 bị Công an xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân xử phạt hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tiền án; Tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2020 đến ngày 06/9/2020, chuyển tạm giam từ ngày 06/9/2020 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

+ NGƯỜI BỊ HẠI:

Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm: 1987

Trú tại: Khu 2, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI NGHĨA VỤ LIÊN QUAN:

Anh Vũ Đình T, sinh năm: 1997

Trú tại: Thôn 1 TN, xã XD, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG :

1. Chị Cẩm Thị C, sinh ngày: 1977 (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày: 1969 (vắng mặt)
3. Anh Lê Văn L, sinh năm: 1981 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 30 tháng 8 năm 2020, Lê Thọ K, sinh năm 1990 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HOIYDA ZX, biển kiểm soát 36P1-7064 đi từ nhà ở thôn 1 TN, xã XD đến thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến đường Lê Ninh thuộc khu 2 thị trấn TX, huyện Thường Xuân, K quan sát thấy nhà xưởng cơ khí của gia đình anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1987, trú tại: Khu 2, thị trấn TX, huyện TX khóa cửa ngoài, không có ai ở nhà. K nhìn qua cửa thì phát hiện bên trong nhà xưởng có để một số máy cơ khí. Lê Thọ K để xe máy bên ngoài rồi đi vào cửa dùng tay bẻ cong một góc bên dưới cánh cửa chính, tạo thành một khoảng trống bằng người và chui vào phía bên trong nhà xưởng của gia đình anh T. Khi vào được bên trong, K lấy 01 máy cắt kim loại nhãn hiệu Maktec MT243, 01 hàn nhãn hiệu LG welder ARC 200 Super màu cam; 01 đoạn dây hàn màu đen dài và 01 đoạn dây kẹp mát màu đen dài 9,4m đưa ra ngoài. Sau đó Lê Thọ K để tất cả những tài sản lấy trộm được lên xe mô tô biển kiểm soát 36P1-7064 rồi điều xe đem về bán cho anh Vũ Đình T, sinh năm 1997 ở thôn 1 TN, xã XD, huyện TX được số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) toàn bộ số tiền K đã chi tiêu cá nhân hết.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Mạnh T về nhà phát hiện thấy tài sản bị mất nên làm đơn báo cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường giải quyết. Đến 16 giờ ngày 31/8/2020 Lê Thọ K đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc xe mô tô biển số 36P1-7064. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân tiến hành lập biên bản thu giữ 01 máy cắt kim loại nhãn hiệu Maktec MT243, 01 máy hàn nhãn hiệu LG welder ARC 200 Super màu cam; 01 đoạn dây hàn màu đen dài 12m và 01 đoạn dây kẹp mát màu đen dài 9,4m tại nhà anh Vũ Đình T. Trong quá trình đưa vụ án ra xét xử anh Vũ Đình T có đơn không yêu cầu Lê Thọ K trả lại số tiền 1.400.000 đồng mà anh đã đưa cho K khi mua các tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 31/KL - ĐGTS ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thường Xuân kết luận: 01 máy cắt kim loại nhãn hiệu Maktec MT243 trị giá 1.300.000 đồng; 01 máy hàn que nhãn hiệu LG welder ARC 200 Super màu cam trị giá 1.100.000 đồng; 01 đoạn dây hàn màu đen dài 12m trị giá 600.000 đồng và 01 đoạn dây kẹp mát màu đen dài 9,4m 300.000 đồng. Tổng giá trị bị chiếm đoạt là 3.300.000 đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Đối với Vũ Đình T mua 01 máy cắt kim loại, 01 máy hàn, 01 đoạn dây hàn

và 01 đoạn dây kẹp mát của Lê Thọ K, anh T không biết là tài sản do K trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT không xử lý là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: 01 máy cắt kim loại nhãn hiệu Maktec MT243, 01 máy hàn nhãn hiệu LG welder ARC 200 Super màu cam; 01 đoạn dây hàn màu đen dài 12m và 01 đoạn dây kẹp mát màu đen dài 9,4m, xác định của anh Nguyễn Mạnh T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T, anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36P1-7064 xác định là tài sản của Lê Thọ K dùng làm phương tiện phạm tội nên tiếp tục tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 48/CT- VKS ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Lê Thọ Kim về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thọ K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; xử phạt Lê Thọ K từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù; Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam;

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lê Thọ K.

Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên không xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Đình T có đơn không yêu cầu bị cáo Kim bồi thường số tiền 1.400.000đồng nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HOIYDAZX, màu sơn xanh, biển kiểm soát: 36P1-7064 xác định là tài sản của Lê Thọ K dùng làm phương tiện phạm tội.

Bị cáo nhận tội, không có tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thọ K không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tiến hành đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 30/8/2020, Lê Thọ K đã trộm cắp 01 máy cắt kim loại nhãn hiệu Maktec MT243 trị giá 1.300.000 đồng; 01 máy hàn que nhãn hiệu LG welder ARC 200 Super màu cam trị giá 1.100.000 đồng; 01 đoạn dây hàn màu đen dài 12m trị giá 600.000 đồng và 01 đoạn dây kẹp mát màu đen dài 9,4m trị giá 300.000 đồng của anh Nguyễn Mạnh T ở khu 2, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tổng tài sản có trị giá số tiền 3.300.000 đồng.

[3]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lê Thọ K đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong quản lý và bảo vệ tài sản lén lút vào anh Nguyễn Mạnh T ở khu 2, thị trấn TX, huyện TX, trộm cắp 01 máy cắt kim loại nhãn hiệu Maktec MT243; 01 máy hàn que nhãn hiệu LG welder ARC 200 Super màu cam; 01 đoạn dây hàn màu đen dài 12m và 01 đoạn dây kẹp mát màu đen dài 9,4m. Theo kết luận 31/KL- ĐGTS ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Thường xuân, tài sản có tổng giá trị 3.300.000đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành đầy đủ tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố bị cáo Lê Thọ K về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có cơ sở.

[5]. Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Thọ K là đối tượng có nhân thân xấu. Tại bản án số 39/2014/HSST ngày 05/8/2014, Lê Thọ K bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt 27 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Sau khi chấp hành xong trở về địa phương, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Ngày 31/8/2020 bị Công an xã XD, huyện Thường Xuân xử phạt hành chính số 26/QĐ-XPHC về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Điều này chứng tỏ bị cáo không chịu ăn năn, hối cải, coi thường pháp luật nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội ra đầu thú nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6]. Xét tính chất vụ án; hành vi phạm tội và nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Lê Thọ K là người có nhân thân xấu, vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết. Áp

dụng Điều 329 Bộ Luật Tố tụng Hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giữ, tạm giam của bị cáo được trừ vào thời gian chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lê Thọ K xin giảm nhẹ hình phạt

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại không có yêu cầu nên miễn xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trong giai đoạn xét xử anh Vũ Đình Thảo có đơn không yêu cầu Lê Thọ K bồi thường số tiền 1.400.000đồng nên HĐXX nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HOIYDAZX, màu sơn xanh, biển kiểm soát: 36P1-7064 xác định là tài sản của Lê Thọ K dùng làm phương tiện phạm tội. Vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 10/11/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân với Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thường Xuân

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Lê Thọ K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Lê Thọ K 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày 31/8/2020, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo Thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lê Thọ K.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HOIYDAZX, màu sơn xanh, biển kiểm soát: 36P1-7064, số máy: 152FMH290605, số khung: 5832LY40312 1HY7B006605, xe đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu và yếm xe (không kiểm tra chất lượng của xe và không có đăng ký xe). Vật chứng có đặc điểm mô tả theo biên bản giao nhận ngày 10/11/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng năm 2015; khoản 1 Điều 21; Điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Buộc Lê Thọ K phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm;

- *Quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/12/2020); Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Công an huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Tâm